



NHẬN ĐỊNH TÂM LÝ CỦA LUẬT SƯ TRONG HOẠT ĐỘNG TRANH TỤNG TẠI PHIÊN TÒA XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÌNH SỰ

Phan Kiều Hạnh¹

Tóm tắt: Trong hoạt động tố tụng hình sự, luật sư luôn đóng vai trò hết sức quan trọng, góp phần tìm ra sự thật khách quan của vụ án, tránh oan sai, công lý được thực thi đúng pháp luật, quyền con người được bảo đảm. Vai trò của luật sư được thể hiện trong các giai đoạn tố tụng hình sự, nhưng ở giai đoạn xét xử, vai trò của luật sư được thể hiện rõ nét và toàn diện nhất. Do đó bài viết tập trung nghiên cứu các đặc trưng tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự. Yếu tố ảnh hưởng đến tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự. Từ đó, bài viết đưa ra một số biện pháp khắc phục tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự góp phần cải thiện chất lượng tổng thể của các phiên tòa hình sự thông qua việc tra cứu và điều chỉnh phẩm chất tâm lý của luật sư.

Từ khóa: Tâm lý luật sư, hoạt động tranh tụng, luật sư, phiên tòa hình sự.

Nhận bài: 11/3/2022; Hoàn thành biên tập: 18/3/2022; Duyệt đăng: 23/3/2022.

Abstract: In criminal proceedings, lawyers play a very important role, contributing to finding out the objective truth of the case; avoiding injustice; justice is done according to the law; human rights are guaranteed. The role of the lawyer is shown in the stages of criminal proceedings, but at the trial stage, the role of the lawyer is shown most clearly and comprehensively. Therefore, this article focuses on studying the psychological characteristics of lawyers in litigation activities at the first-instance trial of criminal cases; Factors affecting the psychology of lawyers in litigation activities at the first-instance trial of criminal cases. From that, the article proposes some psychological remedies for lawyers in litigation activities at the first-instance trial of criminal cases, contributing to improving the overall quality of criminal trials through cultivating and adjusting the psychological qualities of lawyers.

Keywords: Psychology of lawyers, litigation activities, lawyers, criminal trials

Date of receipt: 11/3/2022; Date of revision: 18/3/2022; Date of Approval: 23/3/2022.

1. Các đặc trưng tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm hình sự

Ở Việt Nam luật sư được hiểu theo quy định của pháp luật hiện hành: “là người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề theo quy định của Luật này, thực hiện dịch vụ pháp lý theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức”². Điều kiện hành nghề luật sư là được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư và gia nhập một Đoàn luật sư.

Khi hành nghề luật sư, luật sư cần tuân thủ theo 5 nguyên tắc:

- (1) Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật;
- (2) Tuân theo Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam;
- (3) Độc lập, trung thực, tôn trọng sự thật khách quan;
- (4) Sử dụng các biện pháp hợp pháp để bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng;
- (5) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động nghề nghiệp luật sư.

Như vậy, có thể thấy luật sư không những là người phải bảo đảm thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa, góp phần quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ tuân thủ pháp luật. Luật sư còn là người phải bảo đảm tốt hơn quyền bào chữa của bị can, bị cáo, các đương sự khác, đồng thời giúp các cơ quan tiến hành tố tụng phát hiện, sửa chữa những thiếu sót, làm rõ sự thật khách quan, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Thông qua hoạt động bào chữa, tranh tụng tại Tòa án, luật sư đã góp phần làm giảm thiểu các vụ án oan, sai, nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác tư pháp nói chung, hoạt động xét xử nói riêng, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa.

Trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa nói chung, phiên tòa hình sự nói riêng, tòa án giữ vai trò trung gian, chấp nhận đúng, sai trong việc đưa ra chứng cứ chứng minh về hành vi

¹ Thạc sỹ, Giảng viên, Trường Đại học Luật Hà Nội.

² Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-VPQH ngày 31/12/2015.

phạm tội, về quan điểm, ý kiến giữa bên buộc tội (Cơ quan điều tra; Cơ quan Viện kiểm sát giữ quyền công tố) và bên bị buộc tội (Luật sư bào chữa và thân chủ của họ) trên con đường tìm công lý. Do đó, tranh tụng được hiểu là các hoạt động được thực hiện bởi các bên tham gia tố tụng (bên buộc tội và bên bị buộc tội) có quyền bình đẳng với nhau trong việc thu thập và đưa ra chứng cứ để bảo vệ các quan điểm và lợi ích của mình và phản bác lại các quan điểm và lợi ích của phía đối lập, dưới sự điều khiển, quyết định của Tòa án với vai trò trung gian, trọng tài phân xử. Vì vậy, với tư cách là luật sư bào chữa tham gia tố tụng trong vụ án hình sự, luật sư cần phải quan tâm theo dõi sát sao đối với bị can mà được chính thân chủ là bị can hoặc gia đình bị can yêu cầu bào chữa, từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử; đặc biệt là bào chữa cho bị cáo trước toà (hầu như các luật sư đều có cùng một quan điểm, tìm mọi chứng cứ để “gỡ tội” cho bị cáo mà mình bào chữa)³.

Từ những luận giải trên cho thấy hoạt động nghề luật gắn liền với sự phức tạp về tâm lý của con người (vừa phải đảm bảo quyền lợi cho thân chủ, vừa phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật, vừa phải giao tiếp với các bên liên quan đến vụ án). Do đó, học giả Đài Loan, ông Cai Dunming đã cho rằng: luật sư khi tham gia hoạt động tranh tụng tại tòa án hình sự cần có mười phẩm chất và điều kiện tâm lý sau: (1) Nhân từ; (2) Tự chủ; (3) Khiêm tốn; (4) Tinh nhanh; (5) Siêng năng; (6) Trung thành; (7) Dũng cảm; (8) Hy sinh; (9) Im lặng; (10) Suy tư⁴. Các phẩm chất và điều kiện tâm lý này của người luật sư được thể hiện cụ thể qua những phẩm chất xã hội (đạo đức- chính trị): thể giới quan, niềm vui, lý tưởng, lập trường, thái độ chính trị, thái độ lao động; Phẩm chất cá nhân (hay đạo đức tư cách); Phẩm chất ý chí: tính kỷ luật, tính tự chủ, tính mục đích, tính quả quyết, tính phê phán. Tâm lý học quy những phẩm chất tâm lý này vào những hoạt động có chủ đích của con người, những phẩm chất tích cực đóng vai trò chủ đạo trong hành vi của con người. Hay có thể nói, tâm lý là động lực nội tâm chi phối từ nhận thức, thái độ đến hành vi của các chủ thể trong hoạt động. Việc xây dựng lực đô nhân cách lý tưởng và nơi cư

trú tâm hồn của các luật sư dựa trên khuôn khổ cơ bản của pháp nhân, thể nhân đạo đức và thể nhân kinh tế đã trở thành một yêu cầu cấp thiết của nền tư pháp hiện đại và một xã hội pháp quyền. Vì vậy, đặc trưng tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng sẽ được thể hiện trên cả ba phương diện: nhận thức, đời sống tình cảm và ý chí. Cụ thể như sau:

Một là, tâm lý vững vàng, trung thành được thể hiện qua thể giới quan đúng đắn (phẩm chất xã hội).

Sự quan tâm, tình cảm, ý chí và các phẩm chất tâm lý khác của con người đều dựa trên một hiện tượng tâm lý thể hiện trong quá trình bộ não con người phản ánh sự vật khách quan. Hiện tượng tâm lý này bị giới hạn và chi phối bởi nhân sinh quan và cách nhìn cuộc sống. Vì vậy, xác lập một thể giới quan đúng đắn là điều kiện tiên quyết để trau dồi những phẩm chất tâm lý tốt đẹp⁵. Biểu hiện quan trọng của thể giới quan đúng đắn của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa hình sự (với tư cách là người bào chữa cho bị cáo hay người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, đương sự trong vụ án hình sự) được thể hiện qua việc sử dụng các biện pháp hợp pháp để bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng (Khoản 4 Điều 5 Luật Luật sư năm 2006, sửa đổi, bổ sung năm 2012), nhưng cũng bảo đảm quá trình xét xử vụ án diễn ra đúng quy định, bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với mục tiêu đúng đắn như vậy sẽ nảy sinh hiện tượng tâm lý tích cực. Phẩm chất tâm lý tích cực này sẽ thúc đẩy mục tiêu hoàn thành tốt công việc. Ngược lại, khi phẩm chất tâm lý của luật sư không đáp ứng được yêu cầu đạt được mục đích của bản thân thì thể giới quan có vai trò điều chỉnh phẩm chất tâm lý.

Hai là, tâm lý chủ động, tự tin, sáng suốt được thể hiện qua trình độ nhận thức (phẩm chất cá nhân).

Phẩm chất tâm lý của một người không thể tách rời với mức độ hiểu biết về sự vật khách quan. Mọi người có mức độ hiểu biết khác nhau về cùng một sự vật, sở thích, do đó cảm xúc và ý chí của họ cũng khác nhau. Vì vậy, muốn trau dồi sự chủ động, tâm lý vững vàng, tinh nhanh đòi hỏi người luật sư phải có hiểu biết đúng đắn, sâu

³ Trường Đại học Luật Hà Nội, (2019) Giáo trình Tâm lý học tư pháp, Nxb Công an Nhân dân.

⁴ Amrit Kharel (2018), The Concept of Legal Profession, SSRN Electronic Journal, January 2018, Nepal.

⁵ Nguyễn Quang Uẩn: (2014) Giáo trình Tâm lý học đại cương, Nxb Đại học Sư phạm.



sắc và toàn diện về những sự vật khách quan có liên quan. Hay có thể nói, phẩm chất tâm lý của một luật sư không thể tách rời sự hiểu biết về nghề nghiệp và sự hiểu biết về công việc. Chỉ khi hiểu đầy đủ và hiểu đúng ý nghĩa của nghề nghiệp mình đang tham gia và trách nhiệm mà mình đảm nhận, thì người luật sư mới có hứng thú, tình cảm và ý chí đối với nghề nghiệp mà mình đang tham gia. Từ đó, có thể thấy: luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa hình sự phải có sự ổn định tâm lý dề bình tĩnh, sáng suốt trình bày và phải “*phát huy năng lực, sử dụng kiến thức chuyên môn, các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết hợp pháp để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích của khách hàng*”⁶. Tâm lý bình tĩnh, sáng suốt sẽ là yếu tố giúp luật sư có những lập luận, lý lẽ tranh luận “sắc bén” với các bên, nhất là với bên công tố, bên người tham gia tố tụng có quyền lợi đối lập nhau.

Nghề luật sư là một nghề có tính đặc thù là cung cấp dịch vụ pháp lý cho khách hàng. Một người bị truy tố ra trước tòa án có nghĩa là người đó sẽ phải chịu sự phán xét của pháp luật về số phận pháp lý gắn liền với các chế tài nghiêm khắc. Dịch vụ pháp lý mà luật sư cung cấp cho khách hàng cũng gắn liền với sinh mệnh của họ. Một luật sư có trách nhiệm và kỹ năng hành nghề tốt, có thể tìm thấy trong hồ sơ những điểm sáng còn ẩn khuất giữa bề bộn các tài liệu, chứng cứ có giá trị pháp lý giúp cho thân chủ của mình được hưởng sự công minh của pháp luật.

Ba là, ý chí của luật sư trong hoạt động tranh tụng là một hành động có kế hoạch.

Ý chí là một phẩm chất nhân cách, ý chí thể hiện năng lực thực hiện những hành động có mục đích, đòi hỏi phải có sự nỗ lực khắc phục khó khăn. Tính mục đích là phẩm chất đặc biệt quan trọng của ý chí luật sư. Tính mục đích của ý chí cho phép người luật sư điều chỉnh hành vi hướng vào mục đích bảo vệ thân chủ và đảm bảo quy định pháp luật. Ngoài tính mục đích, tính quyết đoán là khả năng để luật sư đưa ra được những quyết định kịp thời, dứt khoát trên cơ sở tính toán cân nhắc kỹ càng, chắc chắn.

Xem xét quá trình tâm lý này trong hoạt động tranh tụng của luật sư, có thể thấy rằng ý chí của luật sư trong hoạt động tranh tụng là một

hành động có kế hoạch. Để đạt được mục đích đã định, hành vi ý chí không chỉ thể hiện ở việc khắc phục những khó khăn bên trong mà còn thể hiện ở việc luật sư khắc phục những khó khăn bên ngoài. Khắc phục khó khăn bên trong là việc luật sư đấu tranh chống lại sự căng thẳng, mệt mỏi, một số vấn đề tiêu cực... khắc phục khó khăn bên ngoài là giải quyết những vấn đề khách quan trong quá trình thực hiện kế hoạch với tinh thần kiên quyết, kiên trì, tháo gỡ vướng mắc, nỗ lực hết mình để đạt được mục tiêu. Tất cả các hành động trong quá trình này đều được hướng dẫn và kiểm soát bởi ý chí, chứ không phải là tự do tùy tiện.

Khách hàng đến với luật sư trước hết vì họ đang ở vị thế cần được hỗ trợ pháp lý trước các cơ quan tiến hành tố tụng hoặc trước đối phương của mình; sau nữa vì họ cần tìm một sự bảo đảm về mặt tinh thần vì họ tin ở khả năng chuyên môn của luật sư, ở nghề nghiệp mà xã hội đã phân công chứ không phải tin và nhờ luật sư làm cầu nối cho các cơ quan liên quan. Vì vậy ngoài trừ những trường hợp mà Luật hoặc các văn bản điều chỉnh nghề Luật sư cho phép thì luật sư không thể từ chối yêu cầu giúp đỡ của khách hàng nếu luật sư cảm nhận rằng vụ án, vụ kiện này phức tạp hay vụ án vụ kiện kia có tính nhạy cảm và nêu nhận giải quyết thì sẽ ảnh hưởng đến công việc của mình trong tương lai. Luật sư cũng không thể từ chối việc bào chữa cho một bị cáo trước Tòa án vì cho rằng các yếu tố cấu thành tội phạm đã hội đủ, vì như vậy luật sư đã vi phạm nguyên tắc suy đoán vô tội mà Luật hình sự đã dành cho tất cả mọi người và vô tình luật sư đã thay Tòa án quyết định. Do đó, trong các trường hợp trên, ý chí không cho phép luật sư tự ý từ bỏ chức năng cao quý mà xã hội đã trân trọng dành cho mình⁷.

Bốn là, khả năng kiểm soát cảm xúc của luật sư.

Cảm xúc là phản ứng, là sự rung động của con người trước tác động của yếu tố ngoại cảnh. Theo cuốn sách “Khám phá tâm lý học” của Don Hockenbury và Sandra E. Hockenbury, cảm xúc là một trạng thái tâm lý phức tạp bao gồm ba thành phần riêng biệt: trải nghiệm chủ quan, phản ứng sinh lý và phản ứng hành vi hoặc biểu

⁶ Quy tắc 5 của Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư Việt Nam.

⁷ Học viện Tư pháp (2018), *Giáo trình Luật sư và nghề luật sư, tài bản lần thứ nhất, có sửa đổi, bổ sung*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.

cảm. Những cảm xúc tích cực như niềm vui, tình yêu và kết quả bất ngờ từ phản ứng của chúng ta đối với các sự kiện mong muốn. Các cá nhân trải qua một cảm xúc tích cực có thể cảm thấy yên bình, hài lòng và bình tĩnh. Kết quả là, nó có thể khiến bạn cảm thấy thỏa mãn và hài lòng. Cảm xúc tích cực đã được chứng minh là có thể làm cho những thách thức khó khăn cảm thấy có thể đạt được hơn. Ngược lại, những cảm xúc tiêu cực như giận dữ, sợ hãi và buồn bã có thể xuất phát từ những sự kiện không mong muốn. Những sự kiện này có thể bao gồm việc không nghe ý kiến của bạn, thiếu kiểm soát đối với môi trường bên ngoài của bạn và tương tác khó chịu với đồng nghiệp, khách hàng và cấp trên. Cảm xúc tiêu cực đóng một vai trò lớn trong quá trình xung đột⁸. Vì vậy, quản lý cảm xúc đóng vai trò vô cùng quan trọng đối với tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng. Bởi, thực tế là những cảm xúc xuất hiện trước nhận thức (tức là trước những suy nghĩ). Cảm xúc ảnh hưởng và kích hoạt các phản ứng hành vi ngay lập tức trong vài giây. Cảm xúc hỗ trợ việc ra quyết định, phục vụ như một nguồn động lực để lựa chọn và có hành động phù hợp. Do đó, trong quá trình tham gia tranh tụng, nếu luật sư quản lý được cảm xúc sẽ đưa ra được những suy nghĩ, quyết định đúng đắn.

2. Thực trạng các yếu tố tác động, ảnh hưởng đến tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự

Luật sư là một nghề chịu áp lực rất lớn từ các bên liên quan như: khi tham gia tố tụng với vai trò là luật sư bào chữa, luật sư phải xác định là đối đầu trực tiếp với công tố viên, với luật sư đối lập, thậm chí cả thẩm phán và hội thẩm. Luật sư cũng phải chịu những thành kiến và áp lực dư luận từ công chúng mà bản án có thể mang lại. Do đó, đây cũng chính là những yếu tố tác động rất lớn đến tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự. Điều này đòi hỏi luật sư trong quá trình tư duy phải trau dồi những phẩm chất tâm lý tốt, vững vàng, vượt qua những rào cản tâm lý và tư duy không lành mạnh.

Thứ nhất, ứng xử của Thẩm phán.

Theo quan điểm tâm lý, phiên tòa hình sự là một quá trình đặc biệt mà Thẩm phán phải hiểu

được các tình tiết của vụ án, phải tổ chức và chỉ đạo tốt phiên tòa, tuân theo hệ thống tố tụng tranh tụng và các quy luật tâm lý. Với tư cách là một xích trung tâm trong quá trình tố tụng hình sự của tòa án nhân dân, tất cả các chứng cứ cũ và mới được thu thập đều phải được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa sơ thẩm, qua đó xác định việc áp dụng pháp luật phù hợp. Tuy nhiên, trong thực tiễn xét xử, một số phiên tòa hình sự diễn ra chưa thực sự xem trọng vai trò của luật sư, không quan tâm đến ý kiến và quan điểm mà luật sư đưa ra, dẫn đến có những biểu hiện bằng hành vi, thái độ, phán quyết gây ảnh hưởng đến tâm lý của luật sư như:

- Thái độ xử sự của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa có thể kích thích tích cực của luật sư, làm sáng tỏ sự thật của vụ án, nhưng cũng có thể cản trở hoạt động này. Do đó, nếu Thẩm phán chú ý quan tâm, lắng nghe luật sư trình bày sẽ kích thích họ trong việc tranh tụng. Song những biểu hiện tích cực này sẽ mất đi khi chủ tọa phiên tòa có thái độ thờ ơ với những thông tin mà họ cung cấp; hoặc có thái độ coi thường, xử sự thiếu lịch sự, nóng nảy vô cớ... đối với họ. Thậm chí dưới áp lực của Hội đồng xét xử, luật sư còn run rẩy, va vấp, trình bày lúng túng hay không có ý kiến phản biện sắc sảo với Kiểm sát viên... Đặc biệt, có một số phiên tòa mà Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên còn cố tình gây khó dễ cho luật sư như ngắt ngang lời luật sư, yêu cầu dừng lại, chuyển sang nội dung khác, Kiểm sát viên từ chối không tranh luận, thậm chí Hội đồng xét xử “phớt lờ” các tình tiết có lợi trong bào chữa của luật sư... cũng khiến cho người luật sư nếu không giữ được tâm lý bình tĩnh sẽ dẫn đến mất kiểm soát bản thân.

- Một số thẩm phán hình sự thậm chí đưa ý nghĩ chủ quan của mình áp đặt vào phiên tòa, thể hiện ở việc trước khi xét xử đã hình thành định kiến riêng, thành kiến riêng. Khiến cho, trong quá trình điều trần, đưa ra những giả định chủ quan, thiếu hiểu biết về quyền tố tụng của các bên nên khó phát hiện ra những tình huống mới, vấn đề mới. Dẫn đến ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý của luật sư khi tham gia tố tụng, cũng như vi phạm luật tố tụng hoặc sai sót trong xử lý, bởi định kiến của Thẩm phán về vụ án trước khi xét xử có thể được coi là kết luận của Hội đồng xét xử. Hoặc một số phiên tòa xét xử

⁸ Đã xem: “*Khám phá tâm lý học*” của Don Hockenbury và Sandra E. Hockenbury, tái bản 1998.



sơ thẩm trên thực tiễn Hội đồng xét xử vẫn chủ yếu căn cứ vào nội dung hồ sơ vụ án và bản cáo trạng đã chuẩn bị trước để tiến hành hoạt động xét xử mà chưa thực sự coi trọng nội dung, diễn biến tranh luận thực tế tại phiên tòa. Điều này cũng ảnh hưởng đến vai trò, hình ảnh, gây ra sự ức chế, tác động tâm lý tiêu cực đến chất lượng tranh tụng của luật sư.

Thứ hai, bối cảnh tại phiên tòa.

Thực tế cho thấy trong một số các phiên tòa xét xử các vụ án hình sự, số lượng người đến tham dự đông, có cả những phần tử quá khích, chửi bới, chen lấn, xô đẩy và gây rối... không khí phiên tòa nóng, tranh luận đôi đáp vô cùng căng thẳng, bị cáo không nhận tội, nhiều luật sư cùng tham gia bào chữa, những vụ án phức tạp và được dư luận xã hội quan tâm. Trong những bối cảnh đó, sự thành công hay thất bại tại các phiên tòa phụ thuộc rất nhiều vào quá trình tranh luận, vì vậy đòi hỏi luật sư phải có tâm lý bình tĩnh, phản ứng nhanh với các tình huống bất thường xảy ra tại tòa, sử dụng tốt năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và có kinh nghiệm, nhất là kỹ năng tranh luận đôi đáp tại phiên tòa.

Trong các phiên tòa hình sự, khi sự việc nóng lên thì các bên bào chữa đều ăn miếng trả miếng với nhau, trong hầu hết các trường hợp, bị cáo và nạn nhân hoặc người nhà của họ có những cảm xúc đôi lập rõ ràng, thậm chí xung đột rất gay gắt và mất kiểm soát. Hoặc có thể tình tiết một số vụ án hình sự vốn đã phức tạp, lại có nhiều tranh chấp giữa các bên bào chữa khiến nhiệm vụ xét xử của Hội đồng xét xử rất nặng nề. Đây là yếu tố thường xuyên xảy ra, tác động rất mạnh đến tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại các phiên tòa hình sự. Do đó, đòi hỏi luật sư phải bình tĩnh, có tư duy rõ ràng và logic chặt chẽ, có thể nắm bắt các điểm chính, phân biệt mức độ ưu tiên và duy trì phán đoán cũng như suy nghĩ độc lập của mình.

Thứ ba, tâm lý của thân chủ.

Tâm lý của thân chủ cũng là một trong những yếu tố tác động tới tâm lý của luật sư. Bị cáo, đương sự hay người nhà mời luật sư tranh tụng luôn mang theo một kỳ vọng đó là luôn cho rằng luật sư là chỗ “cứu cánh” là “chỗ dựa tinh thần” cho họ khi đứng trước vòng lao lý, khi đứng trước sự buộc tội của pháp luật. Ai cũng mong muốn luật sư bào chữa cho mình được vô tội, mong muốn cho mình được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, mong muốn được áp dụng

hình phạt nhẹ nhất... Trong các phiên tòa hình sự, bị cáo và nạn nhân hoặc người nhà của họ có những cảm xúc đôi lập rõ ràng, thậm chí xung đột rất gay gắt và mất kiểm soát. Hoặc có thể tình tiết một số vụ án hình sự vốn đã phức tạp, lại có nhiều tranh chấp giữa các bên bào chữa khiến nhiệm vụ xét xử của Tòa án rất nặng nề. Đây là yếu tố thường xuyên xảy ra, tác động rất mạnh đến tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại các phiên tòa hình sự.

Thực tiễn xét xử cho thấy, tại phiên tòa xét xử xảy ra trường hợp luật sư định hướng bào chữa vô tội, nhưng tại phiên tòa bị cáo lại cúi đầu nhận tội, sự không thống nhất này đã gây ảnh hưởng xấu đến tâm lý xử lý của luật sư tại phiên tòa. Ngược lại có những vụ án bị cáo rõ ràng có tội, chỉ có thể bào chữa giảm nhẹ nhưng bị cáo nhất quyết kêu oan dẫn đến định hướng, luận cứ bào chữa của luật sư gần như đôi lập quan điểm với thân chủ, dẫn đến hiệu quả bào chữa không cao, ảnh hưởng đến tâm lý của luật sư khi tham gia giải quyết vụ án hình sự tại phiên tòa sơ thẩm. Sự không thống nhất lập trường giữa luật sư và bị cáo xảy ra không thường xuyên, nhưng tác động mạnh mẽ lên tâm lý luật sư tại phiên tòa, việc bị cáo “quay xe” gần như tương đồng với việc không tin tưởng luật sư, hoặc cho rằng luật sư đang đứng về phe Hội đồng xét xử để kết tội mình. Do đó, ngay tại phiên tòa, đòi hỏi người luật sư cần bình tĩnh, có tư duy logic để định hướng lại những suy nghĩ của bị cáo nhằm giúp bị cáo lấy lại bình tĩnh, có thể phân biệt và duy trì suy nghĩ của bản thân. Đồng thời, đòi hỏi người luật sư có những lập luận để bào chữa cho những lời khai không thống nhất của bị cáo.

Thứ tư, sự kiểm soát tâm lý của luật sư.

Nếu hai yếu tố: cách ứng xử của thẩm phán và bối cảnh tại tòa là hai yếu tố khách quan tác động đến tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng thì sự kiểm soát tâm lý của luật sư tại phiên tòa chính là yếu tố chủ quan bên trong của tâm lý người luật sư. Nếu người luật sư kiểm soát được tâm lý sẽ tránh được các trường hợp như:

- Luật sư cố tình thể hiện bản thân trước tòa để nổi tiếng hoặc vì những lý do khác, hoặc muốn áp đảo bên phản đối, thậm chí cả thẩm phán với giọng điệu hung hăng (tư duy kiêu ngạo và lạc quan mù quáng) dẫn đến việc xét xử mất trật tự, kém hiệu quả. Nhiều luật sư chủ quan không nghiên cứu hồ sơ, hoặc nghiên cứu sơ sài, tin vào tổ chuyên môn báo cáo, dẫn đến tại phiên

tòa khi trình bày về nội dung hoặc có quan điểm về tố tụng sai, dẫn đến Kiểm sát viên hoặc chủ tọa nhắc nhở Luật sư xem lại Điều 73 về Quyền và nghĩa vụ của người bào chữa quy định tại BLTTHS trước khi trình bày hoặc yêu cầu luật sư nghiên cứu lại hồ sơ, nội dung luật sư đưa ra không chính xác... Điều này đánh thẳng vào chuyên môn, khiến luật sư rơi vào trạng thái tâm lý bị “sái” và cả phiên tòa sơ thẩm không còn tâm thế để trình bày quan điểm của mình, ảnh hưởng rất lớn đến việc bào chữa/ bảo vệ cho thân chủ.

- Luật sư có trình độ tư duy không rõ ràng về phiên tòa, do đó khi tham gia tranh tụng sẽ dẫn đến tâm lý lúng túng, khó thực hiện đúng và hoàn thành nhiệm vụ đảm nhận. Điều này dẫn đến dần dần không kiểm soát được trật tự các tình tiết của vụ án từ ngoài vào trong, từ nông hơn đến sâu hơn. Trường hợp này xảy ra đối với các luật sư thường bắt chước và tham khảo các luật sư khác dưới ảnh hưởng của các kiểu hành vi tiếp xúc hàng ngày, kiêu suy nghĩ và phương pháp giải quyết vấn đề trong một thời gian dài. Tâm lý bầy đàn khiến luật sư rơi vào tình trạng chạy theo xu hướng một cách mù quáng, dẫn đến hạn chế và lệch lạc tư duy của luật sư.

- Luật sư thiếu sự chuẩn bị tâm lý, khi xảy ra tình huống bất ngờ thì lúng túng. Tuy nhiên, đây không phải do trở ngại tâm lý, mà do ảnh hưởng của kiến thức, kinh nghiệm bản thân, tức là có những định kiến nhất định, luật sư bị hạn chế trong việc giải quyết các vụ việc, suy nghĩ khó thoát ra khỏi vòng vây cố hữu khi gặp vấn đề (hình thành một tư duy cố định). Do đó, ảnh hưởng lớn đến việc phân tích, xác định bằng chứng và sự kiện liên quan, đặc biệt nổi bật trong các phiên tòa hình sự.

Thứ năm, tác động của nền kinh tế thị trường.

Trong vòng vận hành của nền kinh tế thị trường với sự lên ngôi của đồng tiền đôi khi khách hàng chỉ coi luật sư như là người cung cấp dịch vụ trên cơ sở yêu cầu của họ. Đi xa hơn nữa một số ít khách hàng lại muốn xem luật sư như một cái cầu nối giữa họ đối với một vài người liên quan. Vì thế một số khách hàng thường sử dụng từ “Thuê luật sư” mỗi khi có yêu cầu luật sư cung cấp dịch vụ. Đây là yếu tố ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của luật sư trước khi nhận bào chữa. Trong trường hợp này, mối quan hệ giữa khách hàng và luật sư trở thành một quan hệ “gần như có tính bán buôn”. Ở góc độ khách

hàng vì nghĩ đến bán buôn nên tâm lý của khách hàng phần đông đều muốn có sự bảo đảm thành quả từ phía luật sư cung cấp dịch vụ cho họ; nhưng luật sư thì không được quyền cam kết về thành quả mà mình chắc chắn sẽ mang lại cho khách hàng như các quan hệ dân sự khác. Do đó, đòi hỏi luật sư phải giải thích và thuyết phục cho khách hàng hiểu được điều này.

3. Một số biện pháp khắc phục tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa hình sự

Phẩm chất tâm lý tích cực của luật sư là cơ sở cho một vụ án tốt. Loại bỏ rào cản tâm lý và khắc phục tư duy xấu là cách duy nhất để nắm bắt vụ việc và phục vụ các bên bằng chính sự nhiệt tình và tự tin của luật sư. Do đó, để khắc phục một số hạn chế trong tâm lý của luật sư trong hoạt động tranh tụng tại phiên tòa hình sự cần thực hiện một số biện pháp sau:

Thứ nhất, luật sư cần nâng cao phẩm chất xã hội thông qua xây dựng thể giới quan vững vàng để làm tốt vai trò của người bào chữa hay người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của thân chủ.

Thể giới quan thể hiện cái nhìn bao quát về thể giới trong ý thức của mỗi con người. Bao gồm thể giới bên ngoài, con người và môi quan hệ giữa con người với thể giới đó. Nó chính là kim chỉ nam cho mọi thái độ và hành vi của con người đối với thể giới bên ngoài. Tất cả hoạt động của con người đều bị chi phối bởi một thể giới quan nhất định. Những yếu tố chính cấu thành nên thể giới quan của luật sư đó là tri thức, lý trí, niềm tin và tình cảm. Chúng liên kết với nhau thành một thể thống nhất và chi phối đến cả nhận thức lẫn hành động thực tiễn của người luật sư. Do đó, vai trò của thể giới quan rất quan trọng, là một trong những tiêu chí chủ yếu để hình thành nhân cách luật sư toàn diện.

Hoạt động tố tụng hình sự gồm các giai đoạn: Khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án. Mỗi giai đoạn tố tụng hình sự đều quan trọng và góp phần giải quyết vụ án khách quan, toàn diện và đúng pháp luật. Trong các giai đoạn này, có thể nói rằng, giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự là quan trọng nhất, khi tất cả tài liệu, chứng cứ hợp pháp của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như lời khai của người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ hợp pháp, lời biện hộ của người bào chữa hay người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đều được đưa ra xem xét, đánh giá, tranh



luận, làm rõ tại phiên tòa làm căn cứ để Hội đồng xét xử đi đến quyết định bị cáo có phạm tội hay không phạm tội? nếu có thì phạm tội danh gì? Theo khoản nào? Mức hình phạt được áp dụng của khung hình phạt về tội đó? Luật sư tham gia vào giai đoạn xét xử sơ thẩm dù với tư cách là luật sư bào chữa cho bị cáo hay là luật sư bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, đương sự trong vụ án hình sự thì cũng phải sử dụng các biện pháp hợp pháp để bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng, bảo đảm quá trình xét xử vụ án diễn ra đúng quy định, bản án đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do tính chất đòi kháng gay gắt của nghề luật sư, tính phức tạp của vụ án hình sự và ảnh hưởng của các khía cạnh khác, áp lực tâm lý đối với luật sư là không hề nhỏ. Đòi hỏi luật sư cần xây dựng cho mình một thể giới quan đúng đắn, phù hợp với hoàn cảnh, đặc điểm của vụ án, cũng như đảm bảo đúng pháp luật để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích của thân chủ thông qua những bản luận cứ sắc bén với các bên.

Thứ hai, cần nâng cao trình độ tư duy của luật sư trong hoạt động tranh tụng.

Trong quá trình nhận thức, tư duy đóng vai trò vô cùng quan trọng, vì tư duy phản ánh những thuộc tính bản chất, những mối quan hệ có tính quy luật của sự vật hiện tượng khách quan. Do đó, tư duy và sự thay đổi của tư duy sẽ ảnh hưởng đến tâm lý của luật sư khi tham gia hoạt động tranh tụng, từ đó ảnh hưởng đến kết quả của phiên tòa. Nếu luật sư “tư duy kiểu đám đông” sẽ dẫn đến việc các luật sư thường bắt chước và tham khảo các luật sư khác dưới ảnh hưởng của các kiểu hành vi tiếp xúc hàng ngày, kiểu suy nghĩ và phương pháp giải quyết vấn đề trong một thời gian dài. Tâm lý bầy đàn khiến luật sư rơi vào tình trạng chạy theo xu hướng một cách mù quáng dẫn đến hạn chế và lệch lạc tư duy của luật sư. Thực trạng này sẽ khiến cho tâm lý của luật sư rơi vào trạng thái mất ổn định khi phiên tòa có các tình tiết phát sinh; Hoặc nếu luật sư có “tư duy độc đoán”, định kiến tư duy dựa trên kinh nghiệm, sách vở cũng sẽ ảnh hưởng đến tâm lý khi xử lý các tài liệu, vụ việc, gây hạn chế về sự linh hoạt trong cách giải quyết vấn đề; Hoặc trường hợp “tư duy coi mình là trung tâm” thì cũng sẽ khiến cho luật sư vô thức nhìn hành động của người khác theo ý tưởng, vị trí và con mắt của mình. Điều này tạo ra chứng rối loạn tư duy coi mình là trung tâm và dẫn đến việc luật sư

cũng không làm chủ được tâm lý trong hoạt động tranh tụng. Vì vậy, luật sư cần nhận định được những hạn chế của tư duy thông qua các khóa bồi dưỡng chuyên sâu nhằm cân bằng được tâm lý trong các hoạt động tranh tụng tại phiên tòa.

Thứ ba, nâng cao nhận thức, trình độ của các chủ thể tham gia hoạt động tranh tụng nhằm giảm thiểu sự tác động đến tâm lý của luật sư.

Nghị quyết 08-QT/TW của Bộ Chính trị ngày 02/01/2002 về một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư pháp, và đặc biệt là Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp của Bộ Chính trị đã rất coi trọng vai trò của luật sư, góp phần không nhỏ vào việc đảm bảo dân chủ trong hoạt động tố tụng xét xử tại phiên tòa.

Phiên tòa sơ thẩm hình sự, về tính chất là một cuộc điều tra công khai. Toàn bộ tài liệu, chứng cứ được thu thập trong giai đoạn điều tra, truy tố phải được xem xét, đánh giá công khai tại phiên tòa qua phương pháp điều tra xét hỏi, kiểm tra làm rõ tính thống nhất hay tính mâu thuẫn của các chứng cứ buộc tội hoặc vô tội. Tranh luận tại phiên tòa là một phương pháp để các bên tham gia tố tụng và Kiểm sát viên đại diện VKS giữ quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm trình bày quan điểm, đối đáp với nhau, mong làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án. Tranh luận chính là việc xem xét, đánh giá chứng cứ, đưa ra các luận cứ, luận chứng buộc tội hoặc gỡ tội. Các thành viên của Hội đồng xét xử những người được giao trọng trách xét xử phải thực sự là những người có kiến thức sâu về pháp luật, có trách nhiệm với nghề nghiệp và phải có sự công tâm để đảm bảo nguyên tắc: tranh luận phải đi đến tận cùng của sự thật.

Tuy nhiên, hoạt động xét xử vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra đòi hỏi những người có thẩm quyền xét xử phải thực sự tôn trọng các quyền pháp định của luật sư trong quan hệ tố tụng ở từng vụ án cụ thể. Do đó, nếu HĐXX có quan niệm hạn hẹp về thời gian, hoặc vì lý do nào đó để dùng quyền điều khiển phiên tòa mà cắt ngang lời bào chữa đúng trọng tâm của luật sư, làm cho luật sư rơi vào tình trạng “mất lửa”, sẽ tác động đến tâm lý của luật sư rất mạnh, dẫn đến tâm lý tiêu cực, chán chường. Hoặc trong phiên tòa, bản luận tội của phía công tố vền vẹn chỉ có vài ba trang đánh máy, nêu những nhận định chung chung, không phải là một bản luận cứ chứng minh bị cáo có tội.

(Xem tiếp trang 69)